

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2020/HS-ST**

Ngày: 23/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Ngọc Thúy

2. Ông Nguyễn Thái Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Võ Minh L**; Sinh ngày 25/02/1999; Nơi sinh: Thừa Thiên Huế;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 222 Lô K, Chung cư N, Phường H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 79/25 đường D, Phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lái xe ôm; Con ông: Võ Thanh H, sinh năm: 1976 và bà Lê Thị Thùy C, sinh năm: 1981; Vợ, con: Không có;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 08/5/2019, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1783/QĐ-XPVPHC về hành vi “Buôn bán hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu với mức phạt 85.000.000 đồng. Võ Minh L chưa chấp hành.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 155 đường Q, Phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở: 708/1/38 đường B, Phường H, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Phước S, sinh năm 1968; (có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 50 đường T, Phường B, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 7.16 Cao ốc A, đường T, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 35 phút, ngày 22/12/2019, Võ Minh L đang dừng xe mô tô hiệu Honda LEAD, biển số 59M1 – 262.92 tại cây xăng góc đường Nguyễn Thị Nhỏ và Lê Quang Sung thuộc Phường 2, Quận 6 thì có người đàn ông (không rõ lai lịch) vác 04 túi nilong màu đen trong có chứa 600 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555 (loại vàng là 150 bao, loại xanh là 250 bao, loại trắng 200 bao) đến, thuê L chở số thuốc lá trên đến ngã tư đường Hải Thượng Lãn Ông và Học Lạc thuộc Phường 14, Quận 5 sẽ có người ra nhận, và trả công cho L là 200.000 đồng, L đồng ý. Sau khi nhận 200.000 đồng, L điều khiển xe chở số thuốc lá trên đến trước số 125B Phan Văn Khỏe, Phường 2, Quận 6 thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và tạm giữ tang vật, phương tiện trên, đưa về trụ sở Công an Quận 6 làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, L đã khai nhận toàn bộ hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu như đã nêu trên (bút lục: 92-94, 134-137, 168-172).

Theo Công văn số 01/CV-2020 HHTLVN, ngày 07/01/2020 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam xác định: 600 bao thuốc lá điều nhãn hiệu 555 (150 bao vàng, 250 bao xanh, 200 bao trắng) do Cơ quan điều tra – Công an Quận 6 cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu (bút lục: 44).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS, ngày 20/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 kết luận: “600 bao thuốc lá điều nhãn hiệu 555 có giá trị là 13.000.000 đồng” (bút lục: 162-167).

Tại Bản kết luận giám định số 48/KLGD-X(Đ6), ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Xe mô tô biển số

59M1-262.92 có số khung RLHJF2409BY099396, số máy: JF24E-0636336 không thay đổi (bút lục: 31).

Vật chứng thu giữ (bút lục:3-5):

- 150 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555, màu vàng;
- 250 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555, màu xanh;
- 200 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555, màu trắng;
- 01 xe gắn máy Honda LEAD, mang biển số 59M1-262.92, số khung: RLHJF 409BY099396, số máy: JF24E-0636336.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 18/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Minh L về tội « Vận chuyển hàng cấm», theo điểm e khoản 1, Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh L khai: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 22/12/2019, L sử dụng xe gắn máy hiệu Honda Lead, biển số 59M1 – 262.92 vận chuyển thuê cho một người lạ mặt, không biết lai lịch 600 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555 đến ngã tư đường Hải Thượng Lãn Ông và Học Lạc thuộc Phường 14, Quận 5 với số tiền công vận chuyển là 200.000 đồng. Khi L điều khiển xe chở số thuốc trên đến trước số 125B Phan Văn Khỏe, Phường 2, Quận 6 thì bị Cơ quan Công an Quận 6 kiểm tra, bắt quả tang và tạm giữ tang vật, phương tiện.

Ngoài ra, bị cáo cũng khai nhận: Ngày 08/5/2019, Võ Minh L bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1783/QĐ-XPVPHC về hành vi “Buôn bán hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu với mức phạt 85.000.000 đồng, bị cáo đã nhận được Quyết định xử lý hành chính, khi được giao Quyết định có ký nhận, nhưng đến nay L chưa chấp hành đóng phạt số tiền theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Minh L như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Phạt bị cáo Võ Minh L từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội «Vận chuyển hàng cấm» theo điểm e khoản 1 Điều 191; điểm h, điểm s Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 600 bao thuốc lá 555;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy Honda LEAD biển số 59M1-262.92, số khung: RLHJF 409BY099396, số máy: JF24E-0636336 do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe.

Chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe bị tịch thu có quyền yêu cầu bị cáo bồi thường bằng vụ án dân sự khác.

Lời nói sau cùng, bị cáo Võ Minh L nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nhưng hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ba bị tai biến bại liệt, mẹ bỏ đi sống với người khác, hai em còn là học sinh chưa tự lao động sinh sống được nên xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo lo cho cuộc sống của cha và các em. Bị cáo hứa sẽ tự giác cải tạo thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Minh L tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản vi phạm hành chính, Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện được lập ngày 22/12/2019; Công văn số 01/CV-2020 HHTLVN ngày 07/01/2020 về việc thẩm định thuốc lá điều ngoại nhập lậu của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 35 phút, ngày 22/12/2019, L sử dụng xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 59M1 – 262.92 vận chuyển thuê cho một người lạ mặt, không biết lai lịch 600 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555 đến ngã tư đường Hải Thượng Lãn Ông và Học Lạc thuộc Phường 14, Quận 5 với số tiền công vận chuyển là 200.000 đồng. Khi L điều khiển xe chở số thuốc trên đến trước số 125B Phan Văn Khỏe, Phường 2, Quận 6 thì bị Cơ quan Công an Quận 6 kiểm tra, phát hiện vi phạm và tạm giữ tang vật, phương tiện.

Ngoài ra, theo kết quả điều tra, xác minh có cơ sở xác định: Ngày 08/5/2019, Võ Minh L bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1783/QĐ-XPVPHC về hành vi “Buôn bán

hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu với mức phạt 85.000.000 đồng, ngày 16/5/2019 bị cáo đã nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên nhưng đến nay bị cáo chưa chấp hành nộp phạt theo quy định.

Do đó, hành vi của bị cáo Võ Minh L là phạm tội «Vận chuyển hàng cấm» theo điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Võ Minh L đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại. Bị cáo Võ Minh L là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra là vi phạm pháp luật, trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhưng bị cáo xem thường pháp luật, không những không đóng phạt theo quy định mà còn tiếp tục cố tình vi phạm pháp luật nêu trên. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh L là nghiêm trọng, hành vi của L xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, làm lũng đoạn thị trường kinh tế trong nước, ảnh hưởng đến các hoạt động kinh doanh chính thống, lành mạnh của các doanh nghiệp và làm thất thu thuế của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo có nơi ở ổn định (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú), có người thân bảo lãnh, có nghề chạy xe ôm ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và quy định tại Điều 1, Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Võ Minh L còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có

thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng:

- 600 (sáu trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555 (trong đó loại vàng là 150 bao, loại xanh là 250 bao, loại trắng 200 bao) là hàng hóa cấm lưu hành nên tịch thu sung tiêu hủy, theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 xe gắn máy Honda LEAD, mang biển số 59M1-262.92, số khung: RLHJF 409BY099396, số máy: JF24E-0636336 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Theo kết quả tra cứu của phòng PC01 Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng,

(Theo phiếu nhập kho số 04/PNK ngày 23/01/2020 của Công an Quận 6 – bút lục số 73).

Qua xác minh: xe có biển số 59M1-262.92 là do Nguyễn Thị Mỹ H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 03/12/2018, chị H có bán xe cho ông Huỳnh Phước S có làm hợp đồng công chứng. Ông Huỳnh Phước S khai: ngày 27/12/2019, ông S bán xe cho chị Trần Ngọc T có làm hợp đồng công chứng. L khai mượn xe của chị Trần Ngọc T, HKTT: 7.16 cao ốc A, Ngô Gia Tự, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, qua xác minh, chị T đã bán nhà, thực tế không cư ngụ tại địa phương, đi đâu không rõ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe này trên báo Công an nhưng hiện nay vẫn không có ai đến nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử xác định chiếc xe gắn máy nêu trên hiện chưa rõ chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp, nên nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả cho họ.

Trường hợp sau khi chiếc xe được sung quỹ Nhà nước mới phát hiện được chủ sở hữu thì chủ sở hữu chiếc xe có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo bồi thường bằng vụ án dân sự khác.

- Bị cáo khai đã nhận tiền công vận chuyển của chủ hàng là 200.000 đồng, đây là khoản thu lợi bất chính do phạm tội mà có bên buộc bị cáo nộp vào quỹ Nhà nước.

[6] Đối với người chủ hàng của số thuốc lá nhập lậu đã thuê bị cáo vận chuyển, bị cáo khai không quen biết, không biết lai lịch và nơi ở cụ thể nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm được đối với chủ hàng, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Sau khi xác định được lai lịch của người này sẽ xử lý sau.

[7] Bị cáo Võ Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Võ Minh L** phạm tội: «Vận chuyển hàng cấm».
- Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo Võ Minh L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Minh L cho Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Võ Minh L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo Võ Minh L.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 ; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 600 (sáu trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu 555 (trong đó loại vàng là 150 bao, loại xanh là 250 bao, loại trắng 200 bao).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe gắn máy Honda LEAD, mang biển số 59M1-262.92, số khung: RLHJF 409BY099396, số máy: JF24E-0636336 nếu trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe. Nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì trả lại cho họ.

Trường hợp sau khi chiếc xe được sung quỹ Nhà nước mới phát hiện được chủ sở hữu thì chủ sở hữu chiếc xe có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo bồi thường bằng vụ án dân sự khác.

- Buộc bị cáo nộp vào quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Minh L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Võ Minh L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Huỳnh Phước S) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Nguyễn Thị Mỹ H, bà Trần Ngọc T) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tú